

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-ST

Ngày: 23-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Ya Thuyên

2/ Bà Đặng Thị Hiệp

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 và Thông báo dời thời gian mở phiên tòa số 87/2022/TB-TA ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1988; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn 5, xã Gi L, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Trường, sinh năm 1948; con bà: Lê Thị Oanh, sinh năm 1957; Gia đình có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1997; vợ: Ka Să Ni Se, sinh năm 1991; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Ngày 29/04/2008 bị Tòa án nhân dân huyện L H xử phạt 42 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. D chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/12/2010, chưa chấp hành xong phần án phí và trách nhiệm dân sự; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 17/08/2020 bị UBND xã N' Thol Hạ, Đ ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt

2. Hoàng Đình Th, sinh năm 2000; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn Thanh Trì, xã Đ Th, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Đình Chương, sinh năm 1973; con bà: Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1975; Gia đình có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất là bị

cáo; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt

** Bị hại:*

- Bà Trương Thị Ng, sinh năm 1976

Trú tại: 269 thôn Srê Đăng, xã N H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979

Trú tại: Tổ 7, thôn Nghĩa Hiệp, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

** Người làm chứng:* Ông Lê Huy H, sinh năm 1986

Trú tại: Tổ 34, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 16/12/2021, Nguyễn Tuấn D điều khiển xe mô-tô biển số 49D1 – 063.91 đến nhà Hoàng Đình Th rủ và chở Th đi đến địa bàn xã N H, Đ, Lâm Đồng để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Cả hai đem theo 01 con dao thái lan, 01 chiếc kìm và 01 ống tuýp. Khi đi đến gần khu vực chòi trong vườn của nhà bà Trương Thị Ng, sinh năm 1976, HKTT: số 269 thôn Srê Đăng, N H, Đ thì thấy bên trong không có người trông coi nên D dừng lại và giấu xe vào trong bụi cỏ ven đường rồi Th và D cùng nhau đi bộ đến gần chòi, Th đứng ở phía ngoài cảnh giới, còn D sử dụng ống tuýp và 01 cây sắt D nhặt được gần đó phá khóa cửa chòi đi vào bên trong chòi lấy trộm được các tài sản gồm: 01 mô tơ điện Super Win 2 HP; 01 cây xà beng có chiều dài khoảng 1,3m; 01 bình xịt thuốc chạy bằng xăng nhãn hiệu Mecho SHP-800 và 01 bình xịt thuốc chạy bằng điện ắc quy nhãn hiệu Panasonies Japan 20L rồi mang ra để vào một cái sọt bằng tre và lấy bạt dày để che giấu. Sau đó Th và D tiếp tục đi bộ đến chòi trong vườn của ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979, HKTT: Tổ 7, Nghĩa Hiệp, L H, Đ ở cách đó khoảng hơn 50m thì quan sát thấy không có ai trông coi nên Th tiếp tục đứng ở phía ngoài cảnh giới, còn D đi đến cửa chòi rồi cầm cây xà beng trộm được ở chòi của bà Trương Thị Ng phá khóa cửa, đi vào bên trong lấy trộm được 01 mô tơ điện nhãn hiệu Toàn Phát 1,5 HP gắn đầu xịt thuốc DQ 22 Power Sprayer và 01 mô tơ điện hiệu cơ khí Ngọc 2,5 HP, sau đó Th cùng D khiêng số tài sản trên mang ra vị trí để sọt tre cho số tài sản lấy cắp được vào sọt tre rồi cùng khiêng ra vị trí để xe máy. Do sọt quá nặng nên D và Th đặt sọt tre xuống đất và đi bộ ra vị trí xe mô-tô để lấy xe vào chở tài sản trộm cắp được, lúc này ông Nguyễn Văn Th và ông Lê Huy H sinh năm 1986, HKTT: Tổ 4, Kon Dong, Mang Yang, Gia Lai, tạm trú: Tổ 34, thị trấn L N, Đ đi vào chòi phát hiện ra sự việc và bắt giữ Hoàng Đình Th, đồng thời gọi điện thoại báo cho cơ quan Công an đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, riêng đối tượng D thì khi bị

phát hiện đã bỏ trốn khỏi hiện trường, sau đó bị bắt theo lệnh bắt tạm giam của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ.

Tại bản Kết luận số 143 ngày 22/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định giá trị các tài sản mà Nguyễn Tuấn D và Hoàng Đình Th trộm cắp được của bà Trương Thị Ng trị giá 6.453.000đ, của ông Nguyễn Văn Th là 4.699.000đ, tổng cộng là 11.152.000đ.

- Về vật chứng vụ án: CQĐT đã thu giữ các vật chứng sau:

+ 01 mô tơ điện nhãn hiệu Toàn Phát 1,5 HP gắn đầu xịt thuốc DQ 22 Power Sprayer;

+ 01 mô tơ điện Super Win 2 HP;

+ 01 mô tơ điện hiệu cơ khí Ngọc 2,5 HP;

+ 01 cây xà beng có chiều dài khoảng 1,3m;

+ 01 bình xịt thuốc chạy bằng xăng nhãn hiệu Mecho SHP-800;

+ 01 bình xịt thuốc chạy bằng điện ắc quy nhãn hiệu Panasonies Japan 20L;

+ 01 con dao Thái lan dài khoảng 20cm, mũi dao sắc nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng;

+ 01 chiếc kìm bằng kim loại dài khoảng 20cm, có tay cầm bằng nhựa màu đen vàng;

+ 01 ống tuýp bằng kim loại hình trụ tròn rỗng dài khoảng 33cm, đường kính khoảng 2,3cm;

+ 01 cây sắt đặc hình tròn dài khoảng 40cm, có một đầu được bẻ cong hình chữ L đường kính khoảng 1,2cm;

+ 01 xe mô-tô biển số: 49D1- 063.91.

Đối với số tài sản mà D và Th trộm cắp được của bà Ng và ông Th, Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản trên cho bà Ng và ông Th.

Đối với các vật chứng gồm: 01 con dao Thái lan, 01 chiếc kìm, 01 ống tuýp, 01 cây sắt hiện đã chuyển chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Đối với chiếc xe mô-tô biển số 49D1-063.91, qua tra cứu xác định chiếc xe này đứng tên chủ sở hữu là ông Phạm Công Quyền, sinh năm 1971, HKTT tại xã Đ Th, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng. Qua làm việc ông Quyền khai nhận đã bán chiếc xe trên cho một người tên Tú ở thị trấn Nam Ban, huyện L H vào khoảng đầu năm 2019. Nguyễn Tuấn D khai nhận có mua lại chiếc xe trên của người tên Tú và dùng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tuy nhiên không xác định được nhân thân, lai lịch người tên Tú. Chiếc xe trên hiện đã chuyển chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tuấn D, Hoàng Đình Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Tuấn D, Hoàng Đình Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn D từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Hoàng Đình Th từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Tuấn D, Hoàng Đình Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Tuấn D, Hoàng Đình Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Vào ngày 16/12/2021, tại xã N H, huyện Đ, các bị cáo Nguyễn Tuấn D và Hoàng Đình Th đã 02 (hai lần) lợi dụng sơ hở trong việc trông coi quản lý tài sản của chủ sở hữu, lén lút trộm cắp tài sản của người khác. Tài sản bị cáo D và bị cáo Th chiếm đoạt của bà Trương Thị Ng gồm 01 mô tơ điện, 02 bình xịt thuốc và 01 cây xà beng qua định giá trị giá 6.453.000đ. Tài sản D và Th chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn Th gồm 02 mô tơ điện qua định giá trị giá 4.699.000đ. Tổng giá trị tài sản mà D và Th trộm cắp trong vụ án này là 11.152.000đ.

Xét thấy lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Tuấn D, Hoàng Đình Th đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Tuấn D, Hoàng Đình Th là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, nhưng do lười lao động và muốn có tiền tiêu xài

nên các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác trong việc trong coi tài sản và nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản là 11.152.000 đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Xem xét về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án các bị cáo Nguyễn Tuấn D, Hoàng Đình Th cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên các bị cáo có vai trò ngang nhau và phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau trong vụ án.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Tuấn D, Hoàng Đình Th 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản là 11.152.000 đồng nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là đúng pháp luật. Còn bị cáo Nguyễn Tuấn D đang có tiền án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo Nguyễn Tuấn D, Hoàng Đình Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 cho các bị cáo. Ngoài ra bị cáo Hoàng Đình Th phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 cho bị cáo Th là phù hợp.

[5] Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo Nguyễn Tuấn D, Hoàng Đình Th ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Trương Thị Ng và ông Nguyễn Văn Th đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, truy tố đã thu giữ được các vật chứng gồm 01 con dao Thái lan, 01 chiếc kim, 01 ống tuýp, 01 cây sắt. Đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô-tô biển số 49D1-063.91, qua tra cứu xác định chiếc xe này đứng tên chủ sở hữu là ông Phạm Công Quyền sinh năm 1971, HKTT tại Đ Th, L H. Qua làm việc ông Quyền khai nhận đã bán chiếc xe trên cho một người tên Tú ở TT Nam Ban, L H vào khoảng đầu năm 2019. Nguyễn Tuấn D khai nhận có mua lại chiếc xe trên của người tên Tú và dùng

làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. CQĐT đã tiến hành xác minh tuy nhiên không xác định được nhân thân, lai lịch người tên Tú nên chưa có căn cứ xử lý. Do đó cần tiếp tục giao Công an huyện Đ tiếp tục xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Tuấn D, Hoàng Đình Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn D, Hoàng Đình Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Tuấn D.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn D 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/02/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Đình Th.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đình Th 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái lan, 01 chiếc kim, 01 ống tuýp, 01 cây sắt.

- Giao Công an huyện Đ chiếc xe mô-tô biển số 49D1-063.91 quản lý để tiếp tục điều tra, xác minh chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Tuấn D, Hoàng Đình Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

Trần Thanh Long